

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
MÔN: LOGISTICS VẬN TẢI

NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC - MÃ NGÀNH 7340101

HẢI PHÒNG, 2023

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
MÔN: LOGISTICS VẬN TẢI

NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC - MÃ NGÀNH 7340101

*(Ban hành theo Quyết định số ... ngày .../.../20...
của Hiệu trưởng Nhà trường)*

Phê duyệt

Trình duyệt

Hiệu trưởng
TS Nguyễn Tiến Thanh

Phụ trách ngành
TS Nguyễn Thị Hoàng Đan

LOGISTICS VẬN TẢI

Mã học phần: TLO33031 – Số tín chỉ: 03

Dùng cho ngành: Quản trị kinh doanh

Chuyên ngành: Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng

Điều kiện tiên quyết: Nguyên lý cơ bản về logistics và quản lý chuỗi cung ứng

Hình thức đào tạo: Trực tiếp và trực tuyến

Đơn vị phụ trách: Khoa Quản trị kinh doanh

Giảng viên phụ trách giảng dạy:

1. GS.TS. Thái Văn Vinh

2. TS. Nguyễn Thị Ngọc Mỹ

1. Mô tả chung về học phần

Vận tải hàng hóa đóng một vai trò quan trọng trong bất kỳ chuỗi cung ứng nào vì nó đảm bảo sự phù hợp, thuận lợi về thời gian và địa điểm cung cấp hàng hóa, tức là cung cấp các sản phẩm và dịch vụ đến đúng vị trí và đúng lúc cần thiết. Những thay đổi toàn cầu hiện nay (toàn cầu hóa, bất ổn dân sự và xã hội, thay đổi khí hậu, v.v.) đang tạo ra những tác động lớn đến môi trường logistics, do đó, việc quản lý phù hợp trở nên rất cần thiết.

Học phần này sẽ xem xét các vấn đề quan trọng trong giao thông vận tải trong nước và toàn cầu, bao gồm việc lập kế hoạch và hoạt động vận tải hàng hóa, cơ sở hạ tầng và quy định giao thông vận tải, lựa chọn hãng vận tải hàng hóa và nhà cung cấp bên thứ ba, chi phí vận tải hàng hóa, chiến lược vận tải hàng hóa và công nghệ thông tin trong vận tải hàng hóa.

2. Các chữ viết tắt (nếu có)

ST-Số tiết chuẩn SG-Số giờ (60 phút)

3. Chuẩn đầu ra của học phần

Mã	Chuẩn đầu ra học phần
a2	Vận dụng các khái niệm, nguyên tắc của hoạt động logistics vận tải để nâng cao hiệu quả của hoạt động logistics và chuỗi cung ứng
a5	Đánh giá các giải pháp liên quan đến logistics vận tải để nâng cao hiệu quả hoạt động của chuỗi cung ứng

b3	Sử dụng kỹ năng phân tích, tổng hợp, tư duy logic trong quá trình làm bài tập tình huống, bài đánh giá về logistics vận tải.
c2	Thực hiện năng lực làm việc độc lập trong điều kiện môi trường kinh doanh liên tục thay đổi.

4. Tài liệu học tập

4.1 Tài liệu học tập:

Novack, Gibson, Suzuki and Coyle (2019), *Transportation - A Global Supply Chain Perspective* 9th edition, CENGAGE Learning.

a. Tài liệu tham khảo:

Người học có thể tham khảo các tài liệu trên các trang website sau:

www.manufacturing.net

www.supplychainreview.com.au

5. Chiến lược học tập

Để chuẩn bị cho mỗi bài học người học rất nên nghiên cứu trước các nội dung sẽ được giảng dạy và chuẩn bị các câu hỏi cần thiết. Sau mỗi buổi học, người học nên đọc các tình huống mẫu, các câu hỏi về các nội dung đã học ở cuối mỗi chương trong sách giáo khoa. Học phần này ngoài việc học tập trên lớp, người học còn được khuyến khích đọc và cập nhật kiến thức thông qua các bài báo, báo cáo về các vấn đề của logistics vận tải hiện tại.

6. Nội dung, kế hoạch giảng dạy và đánh giá

Chủ đề, nội dung giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				CDR
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
<i>Mở đầu (Introduction)</i>	Nghe giới thiệu về học phần	1	Đọc trước đề cương chi tiết học phần	4	
Chương 1. Vận tải trong logistics và quản lý chuỗi cung ứng <i>(Transportation in logistics and supply chain management)</i> 1.1. Chuỗi cung ứng toàn cầu: vai trò và tầm quan trọng của vận tải 1.2. Vận tải và nền kinh tế 1.3. Công nghệ và hệ thống vận tải quốc tế	Nghe giảng	3	Trả lời câu hỏi: - “ <i>Be a player, not a follower</i> ” nên được diễn giải như thế nào trong bối cảnh vận tải toàn cầu hiện nay?	6	a3
	Thảo luận	1			

Chủ đề, nội dung giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				CDR
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
<p>Chương 2. Các loại hình vận tải (<i>Overview of Transport Providers</i>)</p> <p>2.1. Vận tải đường bộ 2.2. Vận tải đường sắt 2.3. Vận tải đường hàng không 2.4. Vận tải đường thủy 2.5. Vận tải đường ống 2.6. Vận tải đa phương thức</p>	Nghe giảng	9	Trả lời câu hỏi: - Đặc điểm của mỗi loại hình vận tải là gì? - Lợi thế và các vấn đề chung của mỗi loại hình vận tải là gì? - Lợi thế và các vấn đề của mỗi loại hình vận tải ở Việt Nam là gì?	24	a2 a5 b3
	Thảo luận	3			
<p>Chương 3. Quản lý chi phí và giá cước vận tải (<i>Transportation Costing and Pricing</i>)</p> <p>3.1. Chi phí và giá cước vận tải 3.2. Bên thứ 3 trong logistics vận tải 3.3. Vai trò của chính quyền trong logistics vận tải</p>	Nghe giảng	6	Trả lời câu hỏi: - Giá cước vận tải được hình thành như thế nào? - Quản lý giá cước vận tải được thực hiện như thế nào? - Những lỗi thông thường trong quản lý giá cước là gì? - Có những loại rủi ro nào trong vận tải và quy trình quản lý những rủi ro này là gì? - Lợi ích và cách quản lý mối quan hệ với các bên thứ ba trong vận tải? - Chính quyền có vai trò như thế nào trong quản lý vận tải ở Việt Nam?	20	a2 a5 b3
	Thảo luận	2			
<p>Đánh giá 1: 50% Lập kế hoạch vận tải</p>	Trình bày nhóm	6	Nhóm với tư cách giả định là chủ doanh nghiệp có hoạt động bán hàng hóa cho một đối tác nước ngoài thực hiện lập kế hoạch vận tải hàng hóa để gửi cho đối tác	30	a2 a5 b3 c2

Chủ đề, nội dung giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				CDR
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
<p>Chương 4. Quản lý rủi ro trong vận tải (<i>Risk management in transportation</i>)</p> <p>4.1. Nguyên tắc quản lý rủi ro 4.2. Quá trình quản lý rủi ro 4.3. Nhận diện, đánh giá và chiến lược đối phó rủi ro 4.4. Đánh giá lại và kiểm soát rủi ro</p>	Nghe giảng	6	<p>Trả lời câu hỏi:</p> <p>- Có những loại rủi ro nào trong vận tải và quy trình quản lý những rủi ro này là gì? - Có những phương pháp quản lý rủi ro nào?</p>	14	a5 b3 c2
<p>Chương 5. Các vấn đề đương đại trong logistics vận tải (<i>Issues and challenges for global supply chains</i>)</p> <p>4.1. Thách thức về cơ sở hạ tầng giao thông vận tải 4.2. Thách thức về giá nhiên liệu</p>	Nghe giảng	3	<p>Trả lời câu hỏi:</p> <p>- Cơ hội và thách thức đối với logistics vận tải ở Việt Nam là gì?</p>	14	a5 b3 c2
	Thảo luận	2			
Tổng kết học phần	Nghe giảng, trả lời câu hỏi và thảo luận	1	Tự làm tổng kết học phần	8	a2 a5 b3
Đánh giá 2: 50% Thi cuối kỳ	Làm bài tại lớp	2		0	a2 a5 b3
Tổng số tiết/giờ học		45		120	

ST-Số tiết chuẩn SG-Số giờ (60 phút)

7. Đánh giá kết quả học tập

a. Hoạt động đánh giá 1 - Chuẩn đầu ra: a2, a5, b3, c2 Tỷ lệ: 50% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Bài tập nhóm (không quá 6 người/nhóm); từng cá nhân trong nhóm theo phân công trình bày trước lớp theo từng nội dung được giao
- Số lượng từ của bài viết: $2.500 \pm 5\%$
- Thời hạn nộp bài: 20 ngày kể từ thời gian nhận nhiệm vụ
- Thời điểm và cách thức công bố kết quả đánh giá: 07 ngày kể từ thời hạn nộp báo cáo
- Thời điểm làm lại bài đánh giá nếu chưa đạt: 07 ngày kể từ ngày công bố kết quả
- Ma trận (Rubrics) đánh giá: được cụ thể hóa theo từng bài đánh giá nhất định ở từng khóa học trên cơ sở rubric đánh giá (a2, a5, b3, c2) của học phần này.

- Yêu cầu: Người học cần xác lập rõ ràng về doanh nghiệp giả định như địa điểm hoạt động, các hoạt động thương mại, các sản phẩm/hàng hóa cốt lõi, đối tác nước ngoài, vv... cung cấp tối thiểu 03 báo giá tại thời điểm hiện tại kèm theo các nội dung về vai trò, trách nhiệm, chi phí, thời gian, tuyến đường vận chuyển, vv... đối với mỗi bên và các bên có liên quan (nếu có), gợi ý lựa chọn của doanh nghiệp đối với mỗi báo giá. Đóng góp của từng thành viên trong nhóm vào cần được ghi rõ ràng, cụ thể kèm theo báo cáo của nhóm và mỗi thành viên của nhóm sẽ phải giải thích, lý giải về từng nội dung của báo cáo khi cá nhân đó lên trình bày trước lớp.

b. Hoạt động đánh giá 2 - Chuẩn đầu ra: a2, a5, b3 Tỷ lệ: 50% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Làm bài kiểm tra cuối kỳ tại lớp
- Thời gian làm bài: 90 phút
- Thời điểm và cách thức công bố kết quả đánh giá: 07 ngày sau khi thi
- Ma trận (Rubrics) đánh giá: được cụ thể hóa theo từng câu hỏi và trả lời của sinh viên trên cơ sở rubric đánh giá (**a2, a5, b3**) của học phần này.
- Yêu cầu: Bài đánh giá bao gồm các câu hỏi và tình huống thực tế được xây dựng tương ứng với các chuẩn đầu ra **a2, a5, b3** với số lượng câu hỏi chia đều cho mỗi chuẩn đầu ra. Bài đánh giá được chấm theo từng tiêu chí đánh giá tương ứng như mô tả ở phần 8.3.

c. Rubrics đánh giá và cách tính kết quả học tập chung của học phần

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
A1. Hiểu được các khái niệm và lý thuyết cơ bản	Có hiểu biết sâu sắc về các khái niệm, lý thuyết được thể hiện qua lý luận, phân tích đánh giá về các vấn đề	Có hiểu biết tốt về các khái niệm, lý thuyết cơ bản; một số lý luận, phân tích, đánh giá chưa thật sắc	Có hiểu biết nhất định về các khái niệm, lý thuyết cơ bản; nhưng một số lý luận, phân tích chưa thật chắc chắn	Có hiểu biết nhưng chưa thật đầy đủ về các khái niệm, lý thuyết cơ bản; lý luận, phân tích lỏng lẻo	Thiếu hiểu biết về các khái niệm, lý thuyết cơ bản; không lý luận, phân tích được vấn đề
A2. Áp dụng các khái niệm và lý thuyết cơ bản	Thể hiện sự sâu sắc, sáng tạo, độc đáo trong áp dụng các khái niệm, lý thuyết	Có hiểu biết toàn diện trong áp dụng các khái niệm, lý thuyết vào giải	Áp dụng được các khái niệm, lý thuyết vào giải quyết vấn đề thực tế; nhưng còn có	Áp dụng các khái niệm, lý thuyết vào giải quyết vấn đề thực tế nhiều chỗ	Áp dụng sai nhiều khái niệm, lý thuyết vào giải quyết

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
	vào giải quyết vấn đề thực tế	quyết vấn đề thực tế	chỗ chưa thật sự hợp lý	chưa thật sự phù hợp	vấn đề thực tế
A5. So sánh, phân tích, đánh giá, lựa chọn hoặc đề xuất phương án giải quyết các vấn đề	Thể hiện sự hiểu biết sâu sắc về các bối cảnh thực tế khác nhau; phương án đề xuất thể hiện sự sáng tạo, độc đáo phù hợp với lý thuyết và các bối cảnh thực tế	Có sự hiểu biết toàn diện về các bối cảnh thực tế khác nhau; phương án đề xuất là phù hợp với lý thuyết và các bối cảnh thực tế	Có sự hiểu biết nhất định về các bối cảnh thực tế khác nhau; phương án đề xuất là cơ bản phù hợp với lý thuyết chung	Hiểu biết chưa đầy đủ về các bối cảnh thực tế khác nhau; phương án đề xuất có những điểm chưa phù hợp	Thiếu hiểu biết về các bối cảnh thực tế khác nhau; phương án đề xuất chưa phù hợp
B1. Thu thập thông tin	Thể hiện khả năng thu thập thông tin toàn diện, đầy đủ, có chất lượng, có độ tin cậy cao	Thể hiện khả năng thu thập thông tin toàn diện, đầy đủ, có độ tin cậy	Cơ bản biết thu thập thông tin; nhưng còn thiếu một số thông tin cần thiết	Nhiều thông tin quan trọng bị bỏ qua hoặc không được sử dụng	Không thể hiện được khả năng thu thập và sử dụng thông tin

Kết quả học tập chung của học phần được tính theo tỷ lệ tương ứng đã xác lập của từng bài đánh giá.

8. Các phương tiện, trang thiết bị dạy và học

Không có yêu cầu đặc biệt

9. An toàn của sinh viên và giảng viên

Không có yêu cầu đặc biệt. Trong quá trình đi thực tế, người học cần đi lại cẩn trọng, tuân thủ luật giao thông; tuân thủ các nội quy, quy định về an toàn lao động.

10. Kỷ luật, khiếu nại và hỗ trợ

Người học nộp bài đánh giá muộn (trừ trường hợp có sự cho phép của giảng viên) thì sẽ bị phạt điểm với tỷ lệ 10% tổng số điểm/01 ngày nộp muộn. Ví dụ, nếu một bài có giá trị 20 điểm và nó được nộp muộn 01 ngày, hình phạt sẽ là 10% hoặc 2 điểm. Điểm này sẽ bị trừ khỏi điểm của bài đánh giá.

Sinh viên gặp bất kỳ khó khăn gì trong quá trình học tập có thể liên hệ trực tiếp với giảng viên, Trưởng khoa/bộ môn, Phòng Đào tạo - Quản lý khoa học của Nhà trường để được hướng dẫn, hỗ trợ.

**Chủ tịch Hội đồng
xây dựng CTĐT ngành**

Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm 20...
Người xây dựng đề cương